TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-PT
Ngày 16 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ
Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Khang
Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trấn Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L, do có kháng cáo của các bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. **LÊ THANH B**, sinh năm: 1963 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp CT.A2, xã LT, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Lâm Thị N (đã chết); có vợ Phạm Kim H1, sinh năm: 1962 và có 04 người con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

2. **HUỲNH VĂN L**, sinh năm: 1996 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp CT, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp TT, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu); Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L1 (sinh năm 1954) và bà Lê Thị U (sinh năm 1954); bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

Ngoài ra còn có 05 (năm) bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh B và bị cáo Huỳnh Văn L:* Bà Huỳnh Kịm Mai, Luật sư - Văn phòng Luật sư Huỳnh Kim Mai, Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (Có măt)

Bị hại: anh Trần Văn T, sinh 1983; địa chỉ: Ấp XY, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/10/2020, Nguyễn Văn K thỏa thuận mua ao tôm thẻ chân trắng của Trần Văn T ở Ấp XY, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu với giá là 102.000 đồng/01 kg. Sau đó, Kiếm biết được vựa thu mua tôm lại với giá thấp hơn 102.000 đồng/kg nhưng vì muốn tạo uy tín trong mua bán nên vẫn chấp nhận mua. Đến khoảng 08 giờ ngày 21/10/2020, sau khi đã hẹn và đưa lưới, giỏ kéo tôm, thì Kiếm gặp Trần Triệu P, Nguyễn Văn D, Huỳnh Văn L, Lê Thanh B, Nguyễn Thanh H, Huỳnh Thanh Gi, Phạm Văn Ng, Chiệu, Hoàng Anh và Lùn tại quán cà phê của ông Trần Văn B2 (thuộc ấp XR, xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liệu), K kêu tập trung lại khu vực ghế đá và nói: *"mua tôm này lỗ, anh em thấy chủ nhà sơ hở thì chừa tôm lại lấy, được thì về bán chia ra",* mọi người đồng ý. Khi kéo tôm, P và D kéo chung 01 lưới; L và B kéo chung 01 lưới; K, Chiệu, Hoàng và Lùn khiêng tôm và coi cân; Gi chở giỏ tôm đã cân đi trước. Đến lưới cuối thì B và P ngắt lưới ra thành 02 phần, giấu phần tôm trên lưới sẽ lấy trộm xuống mặt nước, chỉ đổ 01 phần tôm để cân được vào 02 giỏ; L và D đổ tôm trộm vào 01 giỏ. Lúc này, K thấy đã cân được 217 kg, kêu chủ ao vô nhà tính tiền; P và D đưa giỏ tôm trộm được lên bờ ao, rồi H chở 02 giỏ tôm đã cân và 01 giỏ tôm trộm đi ra thì bị bà Phạm Thị S (mẹ của T) nghi ngờ la lên, những người kéo lưới chở tôm chưa cân chạy đi, thì T cùng Trần Văn T1 điều khiển xe đuổi theo, khi đến quán cà phê của B2 thì H để các giỏ tôm xuống rồi bỏ chạy. Ngay lúc này, K cũng điều khiển xe đến và thừa nhận trong các giỏ tôm có 01 giỏ là lấy trộm chưa cân và xin thỏa thuận bồi thường, nhưng T không đồng ý. Qua kiểm tra giỏ lấy trộm và thu giữ được 26kg tôm thẻ chân trắng, loại 46 con/kg. Nguyễn Văn K giao nộp: 01 giỏ nhựa màu xanh-đỏ-đen đã qua sử dụng, kích thước 44 x 40 x 60cm; 01 túi cao su sọc màu trắng-xanh-đen đã qua sử dụng, kích thước 112 x 121cm; 02 tay lưới cước; 02 bình ắc quy có chữ PINACO; 02 cục siệt có hộp đựng bằng can nhựa; 02 can nhựa màu xanh, bên hông bị cắt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 68/KL –HĐGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản Uỷ ban nhân dân huyện Hòa Bình xác định tôm thẻ chân trắng loại 46 con có tổng giá trị thành tiền 2.730.000 đồng

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn K, Trần Triệu P, Nguyễn Văn D, Huỳnh Văn L, Lê Thanh B, Nguyễn Thanh H, Huỳnh Thanh Gi phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn K, Huỳnh Văn L, Lê Thanh B:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Triệu P, Nguyễn Văn D, Huỳnh Thanh Gi và Nguyễn Thanh H:

Xử phạt bị cáo Trần Triệu P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời gian thử thách được tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Triệu P cho UBND xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thì hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời gian thử thách được tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho UBND Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thì hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Gi 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời gian thử thách được tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Thanh Gi cho UBND xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thì hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời gian thử thách được tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho UBND xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thì hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2021 và 11/10/2021, các bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định, đúng về hình thức vì vậy Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm là có căn cứ và đúng quy định theo Điều 340 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K đã có bàn bạc và phân công vai trò của từng bị cáo là đã thỏa mãn dấu hiệu của tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung tăng nặng là "có tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu để điều tra lại.

Bà Huỳnh Kim Mai trình bày quan điểm bào chữa: không thống nhất quan điểm hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của viện kiểm sát vì các bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, không có sự phân công, bàn bạc trước. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại đều thể hiện các bị cáo chỉ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử căn nhắc việc các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo đảm bảo đúng về thể thức và thời hạn; cho nên Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là vào khoảng 08 giờ ngày 21/10/2020, các bị cáo Lê Thanh B, Huỳnh Văn L và 05 bị cáo khác đã có hành vi lén lút lấy trộm 26kg tôm thẻ chân trắng loại 46 con/kg có giá trị thành tiền 2.730.000đ của ông Trần Văn T tại ấp XY, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử các bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L là không oan sai, đúng quy định pháp luật.

[3] Đối với đề nghị hủy án của đại diện viện kiểm sát: căn cứ vào các biên bản lấy lời khai của các bị cáo đều thể hiện tại quán cà phê của ông Trần Văn B2 (ấp XR xã VH.A, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu) thì bị cáo K mới tập trung các bị cáo khác lại và nói *"mua tôm này lỗ, anh em thấy chủ nhà sơ hở thì chừa tôm lại lấy, được thì về bán chia ra"*, thì mọi người đồng ý. Sau đó, các bị cáo tự thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự thuê mướn ban đầu của bị cáo K. Đồng thời, ngoại trừ lần phạm tội này thì các bị cáo không có thực hiện hành vi nào khác. Do đó, trong vụ án này các bị cáo chỉ thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản

đơn chứ không phạm vào tình tiết định khung tăng nặng "có tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Mặc dù các bị cáo chỉ tham gia với vai trò thực hành cho bị cáo K. Bên cạnh đó, hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo B và bị cáo L là ngang so với 04 bị cáo được áp dụng hình phạt tù có điều kiện. Tuy nhiên, quá trình điều tra, và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo chưa thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội, vẫn quanh co chối tội. Riêng bị cáo B, lẽ ra bị cáo là người lớn tuổi nhất trong các bị cáo còn lại; khi nghe bị cáo K đưa ra ý kiến lấy trộm tài sản của người khác thì phải can ngăn hoặc báo chính quyền địa phương nhưng chỉ vì hám lợi mà bị cáo đã cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Vì vậy nhằm giữ vững an ninh trật tự, trị an tại địa phương cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung.

[6] Từ những nhận định nêu trên, không có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo và lời bào chữa của vị luật sư.

[7] Do kháng cáo của bị cáo Lê Thanh B không được chấp nhận nên bị cáo B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo Huỳnh Văn L là thành viên trong hộ cận nghèo nên được miễn giảm án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thanh B và Huỳnh Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lê Thanh B phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Huỳnh Văn L được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND H. Hòa Bình (04 bản);
- CQĐT H. Hòa Bình (01 bản);
- Chi cục THA DS H. Hòa Bình (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Các bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Châu Văn Mỹ